

Số: /2024/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tổ chức và quản lý hoạt động vận chuyển hành khách hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa; Thông tư số 46/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 139/TTr-SGTVT ngày 23 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2024.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định: Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Quy định tổ chức và quản lý hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tổ chức và quản lý hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành quy định về điều kiện, phạm vi và thời gian lưu hành xe mô tô ba bánh trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh VP, Phó Chánh VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (Ng. K)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Khánh

QUY ĐỊNH**Tổ chức và quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về tổ chức và quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh được quy định tại khoản 3.31 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

2. Xe gắn máy được quy định tại khoản 3.32 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT.

3. Xe thô sơ được quy định tại khoản 3.33 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT.

4. Các loại xe tương tự là các loại xe có kết cấu, tính năng, động cơ (nếu có) tương tự xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh.

Chương II**QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 3. Điều kiện của phương tiện vận chuyển**

1. Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa phải bảo đảm các điều kiện được quy định tại Điều 53 Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12.

2. Xe thô sơ khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa phải bảo đảm các điều kiện an toàn giao thông đường bộ như sau:

- a) Bộ phận thắng (hãm, phanh) đầy đủ, có hiệu lực.
- b) Bộ phận điều khiển chuyển hướng đủ độ bền, điều khiển chính xác.
- c) Khung xe phải đảm bảo chắc chắn, không bị nứt hoặc cong vênh khi nhận biết bằng mắt thường.
- d) Có còi hoặc chuông báo hiệu khi lưu thông.
- đ) Có đèn hoặc công cụ phát sáng báo hiệu khi lưu thông vào ban đêm; lắp đặt phản quang phía trước và phía sau xe.

Điều 4. Điều kiện của người điều khiển phương tiện vận chuyển

1. Người điều khiển xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự tham gia giao thông phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 30, Điều 58 Luật Giao thông đường bộ.

2. Người điều khiển xe thô sơ tham gia giao thông phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 31, Điều 63 Luật Giao thông đường bộ.

3. Ngoài các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, người điều khiển xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự khi hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải có biển hiệu hoặc trang phục với điều kiện như sau:

a) Biển hiệu: Bằng mica hoặc giấy bìa cứng được ép Plastic, kích thước 85mm x 50mm, được quàng dây trước ngực. Nội dung Biển hiệu thể hiện tên người điều khiển phương tiện, đơn vị kinh doanh vận tải (nếu là cá nhân thì ghi rõ nơi cư trú theo quy định), nơi đón khách, có dán ảnh của người điều khiển phía bên trái. Biển hiệu có nền màu xanh da trời, chữ viết màu trắng, in hoa.

Mẫu Biển hiệu được quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Quy định này.

b) Trang phục áo:

- Chất liệu vải, màu: Do cá nhân, tổ chức, đơn vị tự lựa chọn thống nhất cho tất cả người điều khiển phương tiện trong tổ chức, đơn vị và đăng ký màu áo với Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Phải có cổ áo;

- Phải có túi trước có nắp;

- Tùy theo mùa có thể sử dụng áo ngắn tay hoặc tay dài.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý màu áo của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách và hàng hóa theo lựa chọn của từng tổ chức, cá nhân trên nguyên tắc không trùng màu áo của nhau và của các cơ quan quản lý Nhà nước.

Điều 5. Phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động

1. Xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự được hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa trên các tuyến đường giao thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (trừ tuyến đường nội thành, nội thị, các quốc lộ, các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động). Thời gian hoạt động trong ngày, trừ các giờ cao điểm (từ 06 giờ 30 phút đến 08 giờ 00 phút và 16 giờ 30 phút đến 18 giờ 00 phút).

2. Xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh và các loại xe tương tự được hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa trên các tuyến đường giao thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (trừ các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động). Thời gian hoạt động 24/24 giờ hàng ngày.

Điều 6. Dừng, đỗ, đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa

1. Người điều khiển xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự thực hiện dừng xe, đỗ xe theo quy định tại Điều 18, Điều 19 Luật Giao thông đường bộ.

2. Vị trí dừng, đỗ, đón, trả hành khách và xếp dỡ hàng hóa phải bố trí tại các khu vực thuận lợi cho nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân và đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự xã hội, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 7. Giới hạn xếp hàng hóa

Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 46/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông cho các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức thanh tra, kiểm tra và phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự và Công an cấp huyện xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy định này theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự, Công an cấp huyện, Công an cấp xã và các lực lượng Cảnh sát khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục đăng ký, cấp biển số xe cho phương tiện xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự đảm bảo điều kiện của phương tiện khi tham gia giao thông;

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong công tác kiểm tra, nắm bắt thông tin và xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh.

3. Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan đến các tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự tham gia vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn;

b) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ xác định, cắm biển báo điểm dừng, đỗ, đón, trả khách, xếp dỡ hàng hóa cho xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn quản lý bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 6 Quy định này; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa đăng ký trang phục theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định này;

c) Tổ chức quản lý hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn; chỉ đạo các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng và Ủy ban nhân dân các

xã, phường, thị trấn trên địa bàn kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các cá nhân thành lập đội, hội, tổ tự quản trong hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn;

đ) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải).

5. Tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Hòa Bình phải chấp hành nghiêm Quy định này và các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Phụ lục I
Mẫu bảng tên

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

